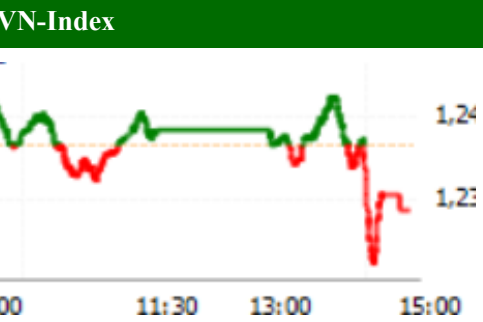


Dữ liệu thị trường ngày 13/9/2023

Tổng quan	VN-Index	HNX-Index
Chỉ số	1238.39	256.11
Thay đổi (điểm)	-7.05	-0.21
Thay đổi (%)	-0.57	-0.08
KLGD (triệu cp)	1263	127
GTGD (tỷ đồng)	29.761	2.755
NĐT nước ngoài giao dịch ròng		
HOSE	-1202	(tỷ đồng)
HNX	10	(tỷ đồng)
UPCOM	3	(tỷ đồng)



Top cổ phiếu ảnh hưởng VNINDEX

Ảnh hưởng tích cực:
GAS, MWG, VIB, CTG, VPB ...

Ảnh hưởng tiêu cực:
VHM, VCB, VIC, VNM, HPG ...

CHƯA VƯỢT ĐƯỢC ĐỈNH CŨ, VNINDEX GIAO DỊCH GIẰNG CÒ

Chuyển động thị trường và dự báo:

Cổ phiếu ngành ngân hàng giao dịch phân hóa, nhóm VN30 bị chốt lời mạnh làm cho VNIndex không vượt được đỉnh cũ 1240 điểm, chuyển sang trạng thái giảm về cuối phiên. Nhà đầu tư giảm kỳ vọng về thị trường, thanh khoản tăng lên khá cao trong khi điểm số giảm là một bất lợi cho thị trường, trong đó khối nhà đầu tư nước ngoài bán ròng hơn 1200 tỷ. Nhsom cô phiếu bán lẻ là một điểm sáng khi đồng loạt tăng mạnh, bên cạnh đó nhóm cổ phiếu hưởng lợi từ đầu tư công duy trì được đà tăng. Chỉ số VNIndex có thể tìm được vùng giao dịch cân bằng quanh đỉnh cũ (1240+/-10 điểm). Nhà đầu tư nắm giữ dài hạn danh mục nhóm cổ phiếu ngân hàng, bất động sản khu công nghiệp, xây dựng hạ tầng. Đối với các giao dịch ngắn hạn sẽ nắm bắt cơ hội ở những nhóm chứng khoán, bất động sản dân cư, bán lẻ và thép.

CỔ PHIẾU QUAN TÂM: MWG, VPB, DPR, KBC, CTD, HPG, VCI, LCG .

Một vài thông tin thị trường đáng quan tâm:

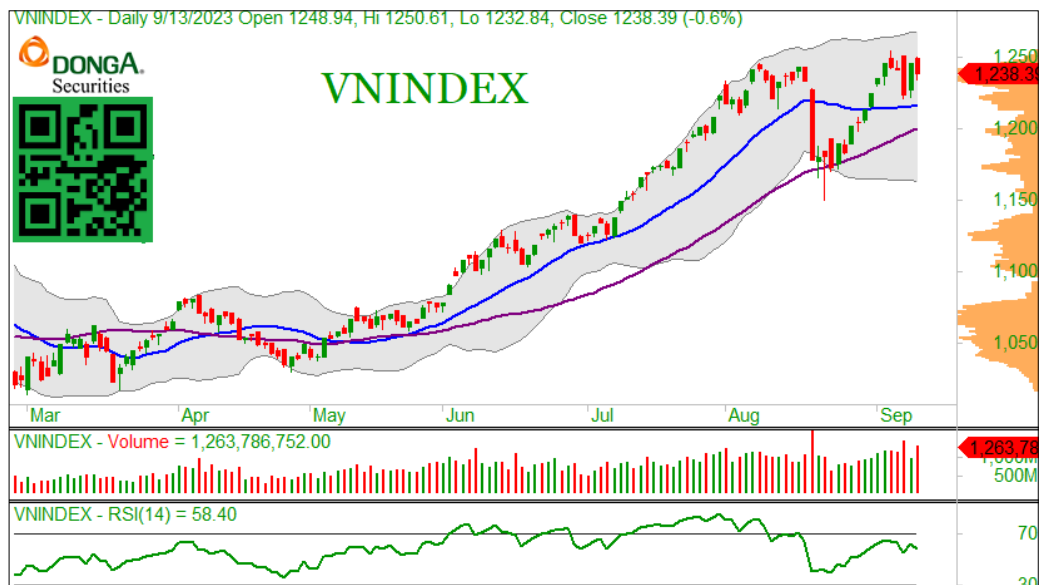
- Chứng khoán Châu Á biến động trong phạm vi hẹp, giới đầu tư tiếp tục thận trọng chờ đợi các dữ liệu kinh tế. Cụ thể, dự kiến tối ngày 13/9 Bộ Lao động Mỹ công bố dữ liệu Chỉ số giá tiêu dùng (CPI), sau đó một ngày là dữ liệu Chỉ số giá sản xuất (PPI) và ngân hàng trung ương Châu Âu (ECB). Đây là những dữ liệu quan trọng trước cuộc họp chính sách của FED vào ngày 20/9, giới đầu tư cũng sẽ chú ý vào bài phát biểu của FED khi những dữ liệu kinh tế gần đây cho thấy nền kinh tế mạnh hơn kỳ vọng. Chốt phiên giao dịch 13/9, chỉ số Nikkei 225 Nhật Bản giảm 0.23%, Hangseng Index Hồng Kông giảm 0.07%, Shanghai Composite Thượng Hải giảm 0.45%, Kospi Hàn Quốc giảm 0.07%, ASX200 Australia giảm 0.74%. Tại Trung Quốc,

- Thông tin từ Vụ Kế hoạch - Đầu tư (Bộ GTVT), theo kế hoạch các chủ đầu tư, ban QLDA đăng ký, tháng 9/2023, khối lượng giải ngân ở các dự án giao thông khoảng 7.439 tỷ đồng. Trước đó, Bộ GTVT đã giải ngân khoảng hơn 49.700 tỷ đồng, đạt khoảng 52% kế hoạch năm. Xét riêng trong tháng 8, con số giải ngân của Bộ GTVT là 8.278 tỷ đồng. Không chỉ riêng giải ngân của Bộ GTVT, mà kỳ vọng nhóm ngành đầu tư công sẽ giải ngân mạnh hơn vào cuối năm, thông thường quý 4 sẽ là thời điểm mà các ngành đẩy mạnh việc giải ngân các dự án. (tham khảo: baogiaothong.vn)

Danh sách chi tiết khuyến nghị vui lòng xem trang 2.

PHÒNG PHÂN TÍCH-ĐẦU TƯ

Địa chỉ: 468 Nguyễn Thị Minh Khai P2 Q3
TP Hồ Chí Minh
Tel: 84 28 38336333



DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

Mã	Thông tin	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa	Giá mục tiêu	Upside	Hành động
NLG	- Quý 2, doanh thu đạt 953 tỷ đồng (-23% YoY) và LNST cty mẹ đạt 121 tỷ đồng (+9% YoY). Ghi nhận hai dự án Mizuki Park và Southgate đóng góp chính vào kết quả kinh doanh. NLG sở hữu lượng dự án lớn và hơn 12 nghìn tỷ lượng backlog chưa ghi nhận, cơ cấu tài chính lành mạnh, triển vọng tăng trưởng trong trung dài hạn. (Cập nhật 09/08/23)	13/12/2022	29.800	42.000	40.9%	MUA
PHR	- Giá cp PHR đã tăng từ 42 lên mức đỉnh 52 và đã điều chỉnh về 49 gần đây. Nửa đầu năm, PHR đã ghi nhận 200 tỷ thu nhập từ bồi thường cho VSIP III Q1 và 69 tỷ đồng từ thanh lý gỗ cao su Q2. Trong trung dài hạn, PHR sẽ ghi lợi nhuận từ cho thuê LEGO, cũng như việc Bình Dương duyệt cấp đất cho KCN Nam Tân Uyên mở rộng giai đoạn 2 cho dài hạn. Nâng mục tiêu lên 54. (29/08/2023)	09/02/2023	42.000	54.000	28.6%	MUA
HPG	- HPG đã hoạt động trở lại các lò cao, và lò cao cuối cùng dự kiến trong quý 3 cũng đưa vào hoạt động. Trong quý 2, sản lượng đạt 1.8 triệu tấn thép, giảm 11.9% so với cùng kỳ nhưng tăng 11.3% so với quý trước. Hoạt động thúc đẩy xuất khẩu, đặc biệt là sản phẩm HRC đã giúp tăng biên lợi nhuận và sẽ cải thiện hơn trong thời gian tới, khi Trung Quốc thúc đẩy thị trường BĐS gần đây, kéo theo nhu cầu HRC tăng giá từ đầu tháng 7. Chúng tôi cho rằng, nửa sau 2023, nhu cầu thép trong nước hồi phục, HPG đã tăng giá tồn mạ vào cuối tháng 7. Duy trì khuyến nghị MUA (04/08/2023).	14/02/2023	20.600	32.000	55.3%	MUA
PVT	- Các quốc gia xuất khẩu dầu lớn trên thế giới tiếp tục cắt giảm sản lượng, kéo giá dầu thô tăng cao. Trong khi đó, nguồn cung tàu chở dầu hiện đang ở mức thấp, giá thuê tàu chở dầu thành phẩm và dầu thô tiếp tục duy trì mức nền cao so với cùng kỳ trong Q3. (12/09/2023)	15/02/2023	19.700	29.000	47.2%	MUA
PCI	- Quý 2, Doanh thu bán điện giảm mạnh còn 277 tỷ đồng giảm 40% so với cùng kỳ đến từ mảng thủy điện hoạt động kém do thiếu nước, điều này đã góp phần lớn vào kết quả lợi nhuận âm của PCI trong quý. Trong khi đó, Quý 2 công ty đã bắt đầu ghi nhận doanh thu từ mảng khu công nghiệp, và quý 3 sẽ bắt đầu khai thác quặng Nickel. Giải ngân quanh vùng 27.5 - 28 (14/08/2023)	07/03/2023	27.750	31.500	13.5%	MUA
PVD	- Năm 2022, PVD đạt kết quả lợi nhuận âm. Năm 2023, lợi nhuận PVD tốt hơn bởi các yếu tố, (i) Căng thẳng Ukraine - Nga kéo dài hơn dự kiến, điều này dẫn đến nhu cầu giàn khoan tăng cao, (ii) giá dầu duy trì một mức nền cao trong thời gian dài trên 6 tháng và điều này đã kích thích hoạt động khoan dầu nhiều hơn, (iii) PVD có các dàn khoan kí mới trong thời gian cuối 2022 và cuối 2023, qua đó tận dụng được giá cho thuê với các hợp đồng kí mới ở mức giá cao. - Giá cho thuê giàn khoan khu vực Đông Nam Á đã 120 nghìn USD/ngày, hiệu suất giàn trong khu vực 95%, và dự kiến sẽ duy trì ở vùng giá cao đến 2024, trong bối cảnh nguồn cung giàn khoan khu vực thấp và giá dầu thô duy trì nền cao. (25/08/2023)	25/04/2023	20.500	28.000	36,6%	MUA
MWG	- Doanh thu của chuỗi TGĐĐ & ĐMX trong quý 2 giảm 20% so với cùng kỳ, đến từ việc MWG cắt giảm giá bán, tỷ suất lợi nhuận ròng cũng giảm xuống còn 1.9% so với 2.7% của quý 1. Chuỗi Bách Hoá Xanh dần cải thiện hơn, đạt mức lỗ 305 tỷ so với quý 1 lỗ 354 tỷ. Kỳ vọng về dần cuối năm, chuỗi TGĐĐ và ĐMX sẽ cải thiện mạnh hơn nhờ nhu cầu và tính mùa vụ. Trong khi mảng BHX kỳ vọng đạt hoà vốn vào cuối năm. Quan sát mua từ 47 giảm về 45, theo nhịp điều chỉnh của thị trường. (23/08/2023)	06/06/2023	41.800	60.000	43,5%	MUA
VCS	Thị trường nhà ở Hoa Kỳ đã hồi phục trong tháng 6, khi Chỉ số thị trường nhà ở NAHB/Wells Fargo đạt mức 55 điểm trong tháng 6, cao hơn dự báo và đạt mức cao nhất kể từ tháng 7-2020. Nguồn cung nhà ở thu hẹp, do lãi suất cao, xây dựng gặp khó khăn và các chi phí vốn cao đã dẫn đến hạn chế nguồn cung. Kỳ vọng hồi phục từ quý 3. VCS xuất khẩu đá thạch anh tập trung ở thị trường Mỹ, kỳ vọng quý 2 đã là đáy và bắt đầu hồi phục kinh doanh từ quý 3.	05/07/2023	62.000	70.000	12,9%	MUA
VPG	- VPG đang sở hữu lượng hàng tồn kho giá thấp, kỳ vọng nhu cầu than và quặng sắt trong nước hồi phục từ quý 3. Trong khi tháng 7, VPG đã mở bán dự án VIET PHAT ROYAL RIVERCITY, dự kiến ghi nhận lợi nhuận cuối năm nay, đầu năm sau. - Liên danh VPG trúng thầu dự án cung cấp than trị giá 6 nghìn tỷ đồng cho nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1. (25/08/2023)	27/7/2023	21.300	27.000	26,7%	MUA
KBC	- Chất xúc tác chính trong trung dài hạn đến từ việc làn sóng FDI đầu chuyển dịch vào Việt Nam ngày càng cải thiện. - Trong ngắn hạn, phê duyệt chủ trương đầu tư cho KCN Trảng Duệ 3 là động lực tăng giá cổ phiếu.	08/09/2023	35.400	40.000	13,0%	MUA

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ BÁN (LÃI/LỖ)

Mã	Ngày khuyến nghị	Giá Mua (đồng)	Ngày bán	Giá bán (đồng)	Tỷ suất sinh lời
BVH	31/08/2020	49.900	11/09/2020	47.650	-4,5%
VHC	07/08/2020	36.200	23/09/2020	43.000	18,8%
MWG	07/08/2020	78.000	23/09/2020	101.900	30,6%
VNM	07/08/2020	115.000	23/09/2020	129.200	12,3%
VRE	07/08/2020	26.000	23/09/2020	29.100	11,9%
FPT	07/08/2020	46.500	23/09/2020	51.100	9,9%
PAC	27/04/2020	20.300	09/10/2020	26.200	29,1%
HPG	07/08/2020	24.000	16/10/2020	29.100	21,3%
DHC	07/08/2020	45.000	12/11/2020	51.500	14,4%
KBC	10/08/2020	13.500	19/11/2020	14.950	10,7%
GAS	23/09/2020	72.700	24/11/2020	82.500	13,5%
HPG	09/11/2020	31.500	24/11/2020	37.500	19,0%
MWG	23/09/2020	101.900	24/02/2021	133.800	31,0%
VHM	07/08/2020	79.500	24/02/2021	105.800	33,1%
REE	23/09/2020	40.050	01/03/2021	56.900	42,1%
IMP	16/11/2020	50.600	14/04/2021	72.000	42,3%
VNM	23/09/2020	106.000	19/04/2021	96.100	-9,3%
NT2	11/09/2020	23.750	19/04/2021	20.950	-11,8%
HPG	20/01/2020	41.700	20/04/2021	57.200	37,2%
PC1	16/12/2020	22.400	17/05/2021	25.050	11,8%
FPT	20/01/2021	63.300	19/05/2021	90.800	43,4%
PTB	24/02/2021	75.400	24/05/2021	89.500	18,7%
NTP	24/12/2020	36.300	31/05/2021	45.200	24,5%
MWG	24/02/2021	133.800	01/07/2021	151.100	12,9%
VRE	23/09/2020	29.100	20/07/2021	26.700	-9,0%
CSV	20/01/2021	28.300	16/08/2021	35.000	23,7%
DRC	01/03/2021	28.600	18/08/2021	34.700	21,3%
PLX	24/02/2021	57.300	04/10/2021	53.800	-6,1%
GAS	28/05/2021	79.000	07/10/2021	111.000	40,5%
STK	14/04/2021	33.400	11/10/2021	53.000	58,7%
NLG	05/10/2021	42.250	04/11/2021	60.100	42,2%
HAH	02/08/2021	44.150	17/01/2022	59.900	35,7%
SGP	01/09/2021	40.400	17/01/2022	28.800	-28,7%
DHC	17/05/2021	80.500	16/02/2022	78.100	-3,0%
DGC	20/04/2021	60.800	19/04/2022	254.800	319,1%
PLC	11/08/2021	32.300	07/06/2022	29.900	-7,4%
HPG	11/10/2021	57.200	07/06/2022	33.200	-41,9%
PTB	09/06/2021	59.000	29/08/2022	66.000	11,9%
CTG	18/0/2022	34.550	14/09/2022	27.000	-21,8%
PC1	30/11/2021	33.000	06/12/2022	18.850	-42,9%
KBC	10/02/2022	42.600	06/12/2022	22.100	-51,9%
TNG	08/03/2022	30.100	07/12/2022	14.400	-52,2%
DCM	03/06/2022	38.400	12/01/2023	26.000	-32,3%
VSH	18/10/2022	36.000	30/01/2023	35.400	1,7%
REE	28/06/2022	86.300	10/04/2023	70.000	18,9%
GMD	17/05/2021	35.600	31/07/2023	58.700	64,9%
FPT	17/11/2021	69.000	02/08/2023	83.500	21,0%

TỔ CHỨC THỰC HIỆN BÁO CÁO

Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đông Á (gọi tắt là DAS) là thành viên của Tập đoàn tài chính Ngân hàng Đông Á, hiện là một trong các định chế tài chính lớn nhất Việt Nam. DAS cũng là một thành viên chính thức của thị trường chứng khoán Việt Nam, và đang đi đầu trong một số dịch vụ tài chính có công nghệ cao. Công ty hiện có đầy đủ các nghiệp vụ chứng khoán gồm: Môi giới, Tự doanh, Tư vấn tài chính và Tư vấn đầu tư, Lưu ký chứng khoán.

Hệ thống chi nhánh

- **Trụ sở chính:**

Địa chỉ: Tầng 2 & 3 Tòa nhà 468 Nguyễn Thị Minh Khai, P.2, Q.3, TP. HCM

Điện thoại: (8428) 3833 6333

Fax: (028) 3833 3891

- **Chi nhánh Sài Gòn:**

Địa chỉ: 60–70 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM

Điện thoại: (028) 3821 8666

Fax: (028) 3821.4891

- **Chi nhánh Hà Nội:**

Địa chỉ: 181 Nguyễn Lương Bằng, Q. Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3944 5175

Fax: (024) 3944 5178 - 3944 5176

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này chỉ nhằm cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như nhà đầu tư cá nhân và không hàm ý đưa ra lời khuyên chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào. Các quan điểm và nhận định trình bày trong báo cáo không tính đến sự khác biệt về mục tiêu và chiến lược cụ thể của từng nhà đầu tư. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của mình. Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đông Á (DAS) tuyệt đối không chịu trách nhiệm bất kỳ thiệt hại nào liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin của báo cáo này.

Các quan điểm, nhận định, đánh giá trong báo cáo là quan điểm cá nhân của cá nhân người viết mà không đại diện cho quan điểm của DAS và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được DAS thu thập từ nguồn đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, DAS không đảm bảo độ chính xác thông tin này.

Báo cáo này là tài sản và được giữ bản quyền bởi DAS. Không được phép sao chép, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo vì bất kỳ mục đích gì nếu không có văn bản chấp thuận của DAS. Vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.